

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ 2 (CÁNH DIỀU)
MÔN: TOÁN, LỚP 10 – THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 phút

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng		% tổng điểm	
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		Số CH			Thời gian (phút)
			Số CH	Thời gian (phút)	Số CH	Thời gian (phút)	Số CH	Thời gian (phút)	Số CH	Thời gian (phút)	TN	TL		
1	V. Đại số tổ hợp	1.Quy tắc cộng và quy tắc nhân	1		1						2			
		2. Hoán vị, chỉnh hợp	2		2		1*		1**		2	1		
		3. Tổ hợp	1		1						2			
		4. Nhị thức Newton	1								3			
2	VI. Một số yếu tố Thống kê và xác suất	1.Số gần đúng và sai số	1		1						1			
		2. Các số đặc trưng đo xu thế trung tâm của mẫu số liệu.	1											
		3. Các số đặc trưng đo mức độ phân tán của mẫu số liệu	2		1									
		4. Xác suất của biến cố	3		3		1*		1**		5	1		
		1. Tọa độ của vécto .Biểu thức tọa độ các phép toán Vecto	1		1						2			
3	X. PP tọa độ trong mặt phẳng	2. PT đường thẳng trong mp tọa độ	2		1		1*		1**		2	2		
		3. Vị trí tương đối và góc giữa 2 đường thẳng. Khoảng cách từ 1 điểm đến đường thẳng	2		1						2			
		4. PT đường tròn trong mp tọa độ	2		2						3			
		5. Ba đường Conic và ứng dụng	1		1						3			
Tổng			20		15		2		2		35	4		
Tỉ lệ (%)			40		30		20		10					100
Tỉ lệ chung (%)			70				30							100

Lưu ý:

- Các câu hỏi ở cấp độ nhận biết và thông hiểu là các câu hỏi trắc nghiệm khách quan 4 lựa chọn, trong đó có duy nhất 1 lựa chọn đúng.
- Các câu hỏi ở cấp độ vận dụng và vận dụng cao là các câu hỏi tự luận.
- Số điểm tính cho 1 câu trắc nghiệm là 0,20 điểm/câu; số điểm của câu tự luận được quy định trong hướng dẫn chấm nhưng phải tương ứng với tỉ lệ điểm được quy định trong ma trận.

Phần tự luận: (để được phong phú mình để nhiều lựa chọn) (3.0Đ)

- Hai câu vận dụng mỗi câu 1,0 điểm ta chọn ở 1* sao cho 1 câu Đại Số và 1 câu Hình học.
- Hai câu vận dụng cao mỗi câu 0,5 điểm ta chọn ở 1** sao cho 1 câu Đại Số và 1 câu Hình học.